

V/v đơn đốc triển khai công tác chống
hạn vụ Đông xuân 2018 - 2019

Kính gửi:

- UBND các huyện, TX Buôn Hồ, TP Buôn Ma Thuột;
- Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk.

Theo thông tin dự báo khí tượng thủy văn, từ giữa tháng 3 đến đầu tháng 5/2019 khu vực Tây Nguyên tiếp tục chịu ảnh hưởng của hiện tượng En Nino. Thời tiết chủ yếu nắng nóng, không có mưa; mực nước các sông suối cạn kiệt nhanh. Dự báo mùa mưa trên địa bàn tỉnh có khả năng bắt đầu vào tuần đầu tháng 5/2019.

Hiện nay, nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trên toàn tỉnh đã giảm đáng kể. Tại các hồ chứa thủy lợi lớn còn khoảng 50% dung tích thiết kế, các hồ vừa và nhỏ phổ biến còn khoảng 20 - 40%; một số hồ có nhỏ, lưu vực hạn chế, không có dòng chảy đến đã cạn khô (23 hồ do công ty quản lý); mực nước các sông suối duy trì ở mức thấp, mực nước ngầm giảm sâu. Một số vùng đã xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ. Toàn tỉnh đã có khoảng 300 ha cây trồng bị hạn, chủ yếu diện tích sản xuất ngoài kế hoạch, không có nguồn nước chống hạn. Căn cứ thông tin dự báo thời tiết, tình hình nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn hiện nay, dự kiến trong thời gian tới, mức độ hạn hán sẽ tăng cao, tình hình thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt có thể xảy ra trên diện rộng, đặc biệt trong thời kỳ cuối vụ Đông Xuân.

Căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 9515/UBND-NNMT ngày 01/11/2018, về triển khai công tác ứng phó với hạn hán trong vụ Đông Xuân năm 2018 - 2019, để chủ động thực hiện phòng, chống và khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các địa phương, Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk kịp thời triển khai các nội dung sau:

1. Thường xuyên theo dõi bản tin dự báo thời tiết, kiểm tra, đánh giá tình hình nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn; chủ động triển khai phương án phòng chống hạn do địa phương, đơn vị xây dựng và phê duyệt, tăng cường công tác quản lý nguồn nước, lập kế hoạch điều tiết từng công trình thủy lợi cấp nước chống hạn phù hợp theo thứ tự ưu (cấp nước cho sinh hoạt, chăn nuôi gia súc và các ngành công nghiệp, dịch vụ, tưới cây công nghiệp lâu năm) đảm bảo tiết kiệm, đề phòng xảy ra tình trạng thiếu nước trên diện rộng, nhất là thiếu nước sinh hoạt trong mùa khô.

2. Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình khô hạn, thiếu nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt để vận động, hướng dẫn nhân dân sử dụng nước tiết kiệm; huy động các lực lượng lao động tại địa

phương tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống hạn (nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, đắp đập tạm, đào ao, hồ, giếng, lắp đặt trạm bơm đã chiến sẵn sàng phục vụ bơm tưới, ...).

3. Chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn cấp bách kịp thời, hiệu quả, theo phương châm bốn tại chỗ. Các địa phương, có giải pháp đảm bảo cấp nước sinh hoạt, không để xảy ra tình trạng thiếu nước sinh hoạt gây dịch bệnh ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình hạn hán, công tác chống hạn, thiệt hại do hạn gây ra (theo Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT); tổng hợp chi phí chống hạn vượt định mức (nếu có) theo mẫu đính kèm, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh); địa chỉ: Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Số 47 Nguyễn Tất Thành, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk; điện thoại: 05003.956927, Fax: 05003.958473, Email: pcttdaklak@gmail.com.

Đề báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về diễn biến tình hình hạn hán, đồng thời tham mưu UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả hạn hán gây ra trên địa bàn tỉnh, đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk quan tâm phối hợp thực hiện./. *Ma*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Thủy lợi;
- VP BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Lưu: VT, PCTT (H.20b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mai Trọng Dũng

TỔNG HỢP CHI PHÍ CHỐNG HẠN VƯỢT ĐỊNH MỨC VỤ ĐÔNG XUÂN 2018 - 2019

TT	Đơn vị thực hiện chống hạn (xã, đơn vị)	Chi phí nạo vét			Chi phí đắp đập tạm			Điện vượt định mức			Dầu vượt định mức			Tổng kinh phí (triệu đồng)
		K/lượng nạo vét (m ³)	Đơn giá (1000 đồng)	Thành tiền (triệu đồng)	Khối lượng đắp (m ³)	Đơn giá (1000 đồng)	Thành tiền (triệu đồng)	Số KWh	Đơn giá (1000 đồng)	Thành tiền (triệu đồng)	Số lượng (lít)	Đơn giá (ngàn đồng)	Thành tiền (triệu đồng)	
1	Xã A													
2	Xã B													
3														
4	Hợp tác xã A													
5														
6														
	Tổng cộng													

Tổng chi phí chống hạn vượt định mức:

Trong đó đề nghị hỗ trợ:

NGƯỜI LẬP

..... ngày tháng năm 2019

CHỦ TỊCH

**KHỐI LƯỢNG, KINH PHÍ NẠO VẾT THỰC HIỆN CHỐNG HẠN
VƯỢT ĐỊNH MỨC VỤ ĐÔNG XUÂN 2018 - 2019**

TT	Đơn vị thực hiện chống hạn (xã, đơn vị)	Khối lượng nạo vét và kinh phí thực hiện trung bình hàng năm			Khối lượng nạo vét phục vụ chống hạn vụ Đông xuân 2018 - 2019			Khối lượng, chi phí vượt định mức (bằng số chi phí năm 2019 - số chi phí trung bình hàng năm)		
		K/lượng nạo vét (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	K/lượng nạo vét (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	K/lượng nạo vét (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xã A									
2	Xã B									
3										
4	Hợp tác xã A									
5										
6										
7										
8										
9										
	Tổng cộng									

Ghi chú: Chỉ tổng hợp khối lượng nạo vét kênh dẫn, cửa lấy nước, kênh dẫn vào bể hút trạm bơm;
không thống kê khối lượng nạo vét kênh nội đồng và lòng hồ

NGƯỜI LẬP

..... ngày tháng năm 2019
CHỦ TỊCH

**KHỐI LƯỢNG, KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐẤP ĐẬP TẠM CHỐNG HẠN VƯỢT ĐỊNH MỨC
VỤ ĐÔNG XUÂN NĂM 2018 - 2019**

TT	Đơn vị thực hiện chống hạn (xã, đơn vị)	Chi phí đấp đập tạm hàng năm			Khối lượng, kinh phí đấp đập tạm phục vụ tưới Đông xuân năm 2018 - 2019			Khối lượng, kinh phí đấp đập tạm vượt định mức vụ Đông Xuân 2018 - 2019		
		Khối lượng đấp (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Khối lượng đấp (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Khối lượng đấp (m ³)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xã A									
2	Xã B									
3										
4	Hợp tác xã A									
5										
	Tổng cộng									

NGƯỜI LẬP

..... ngày tháng năm 2019
CHỦ TỊCH

**KHỐI LƯỢNG, CHI PHÍ ĐIỆN BƠM CHỐNG HẠN VƯỢT ĐỊNH MỨC
VỤ ĐÔNG XUÂN 2018 - 2019**

TT	Đơn vị thực hiện chống hạn (xã, đơn vị)	Khối lượng, chi phí điện bơm trung bình hàng năm			Khối lượng, chi phí điện để phục vụ tưới vụ Đông xuân năm 2018 - 2019			Khối lượng, chi phí vượt định mức (bằng số chi phí năm 2019 - số chi phí trung bình hàng năm)		
		Số KWh	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số KWh	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số KWh	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xã A									
2	Xã B									
3										
4	Hợp tác xã A									
5										
6										
	Tổng cộng									

NGƯỜI LẬP

..... ngày tháng năm 2019
CHỦ TỊCH

**KHỐI LƯỢNG, KINH PHÍ DẦU BƠM CHỐNG HẠN VƯỢT ĐỊNH MỨC
VỤ ĐÔNG XUÂN 2018 - 2019**

TT	Đơn vị thực hiện chống hạn (xã, đơn vị)	Khối lượng, chi phí dầu bơm trung bình hàng năm			Khối lượng, chi phí dầu bơm tưới vụ Đông xuân năm 2018 - 2019			Khối lượng, chi phí vượt định mức (bằng số chi phí năm 2019 - số chi phí trung bình hàng năm)		
		Số lượng (lít)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số lượng (lít)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số lượng (lít)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xã A									
2	Xã B									
3										
4	Hợp tác xã A									
5										
6										
	Tổng cộng									

NGƯỜI LẬP

..... ngày tháng năm 2019
CHỦ TỊCH